

Bản án số: 27/2017/HNGĐ-PT

Ngày: 14-7-2017

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh

Các Thẩm phán: Ông Sỹ Danh Đạt

Bà Nguyễn Huỳnh Thị Hương Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trúc Thương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp: Bà Nguyễn Ngọc Trang - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong các ngày 07, 14 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 16/2017/TLPT - HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2017 về tranh chấp ly hôn, nuôi con.

Do Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 11/2017/HNGĐ-ST ngày 21 tháng 3 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố L bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 20/2017/QĐPT - HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phùng Thị Lan P, sinh năm 1985; Địa chỉ cư trú: Số nhà A, đường B, phường C, thành phố L, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lê Văn Ph - Là Luật sư của Văn phòng Luật sư Lê Văn Ph, thuộc đoàn Luật sư tỉnh G; Địa chỉ cư trú: Số nhà H, đường D, phường Đ, thành phố X, tỉnh G (Có mặt).

2. Bị đơn: Anh Phan Mai Vân Thanh T, sinh năm 1985; Địa chỉ cư trú: Số nhà A, đường B, phường C, thành phố L, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

3. Người kháng cáo: Chị Phùng Thị Lan P là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn Chị Phùng Thị Lan P trình bày:

Về hôn nhân: Chị P và anh T kết hôn vào năm 2013 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện V năm 2013. Trong thời gian đầu chung sống, vợ chồng có hạnh phúc, nhưng đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, thường xuyên cãi nhau, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Khoảng tháng 6/2016 do có mâu thuẫn với mẹ chồng nên dẫn đến việc mẹ chồng có những lời lẽ xúc phạm đến chị. Chị P cũng có trao đổi với anh T về những vấn đề này nhưng anh T không giúp đỡ gì cho chị mà còn cho rằng mẹ anh nói đúng. Từ đó, làm cho giữa vợ chồng ngày càng thêm mâu thuẫn. Đã có lần anh T định đánh chị. Mặc dù, sống chung nhà nhưng giữa chị và anh T không còn tình cảm với nhau. Nên cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Vì vậy, chị P yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Phan Phùng Thanh H, sinh ngày: 25/7/2014 hiện nay con chung đang sống chung với vợ chồng. Sau khi ly hôn chị P yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung. Chị P không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về chia tài sản: Không có.

- Bị đơn anh Phan Mai Vân Thanh T trình bày:

Về hôn nhân: Anh T thống nhất lời trình bày của chị P là đúng về thời gian kết hôn, trong quá trình vợ chồng chung sống có nhiều mâu thuẫn như chị P trình bày. Tuy nhiên, anh T thấy mâu thuẫn không lớn, anh T mong muốn vợ chồng bỏ qua những mâu thuẫn trước đây để cùng nhau xây dựng gia đình và nuôi dạy con. Con chung của vợ chồng chưa đủ 03 tuổi và chậm nói hơn những đứa trẻ cùng tuổi khác. Do vậy, anh T không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị P.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Phan Phùng Thanh H, sinh ngày: 25/7/2014 hiện nay con chung đang sống chung với vợ chồng. Sau khi ly hôn anh T yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung. Anh T không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con chung.

Về chia tài sản: Không có.

Tại bản án HNGĐ số 11/2017/HNGĐ - ST ngày 21/3/2017 của Tòa án nhân dân thành phố L đã tuyên xử:

- Về hôn nhân: Không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phùng Thị Lan P với anh Phan Mai Vân Thanh T.

- Về nuôi con chung: Do không chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị P nên không xem xét giải quyết vấn đề con chung.

- Về chia tài sản: Không xem xét giải quyết do đương sự không có yêu cầu.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phùng Thị Lan P phải chịu 200.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và được khấu trừ vào số tiền 200.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 08335 ngày 20/12/2016 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L. Anh T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Ngoài ra bản án còn tuyên về quyền và thời hạn kháng cáo của các bên đương sự.

Ngày 31/3/2017, Chị Phùng Thị Lan P kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử xin được ly hôn với anh Phan Mai Vân Thanh T.

- Tại phiên tòa phúc thẩm:

+ Chị P vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo xin được ly hôn với anh T.

+ Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Chị P và anh T phát sinh mâu thuẫn kéo dài giữa vợ chồng không minh bạch về tài sản. Anh T hợp đồng vay tiền của Ngân hàng chị P không biết. Tại phiên tòa hôm nay, anh T cũng thừa nhận có làm ăn kinh tế riêng. Như vậy, giữa vợ chồng không có sự tin tưởng với nhau, nên từ tháng 3/2017 đến nay không còn sống chung nữa. Hiện nay, chị P không còn tình cảm với anh T. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của chị P sửa án sơ thẩm cho chị P được ly hôn với anh T.

+ Anh T trình bày: Anh vẫn mong muốn vợ chồng bỏ qua những mâu thuẫn để xây dựng gia đình và nuôi dạy con nên không đồng ý ly hôn với chị P.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Tỉnh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa phúc thẩm.

Về nội dung: Mâu thuẫn giữa vợ chồng chị P và anh T không lớn. Tại phiên tòa anh T thừa nhận các Hợp đồng vay này là anh vay của cá nhân, không liên quan đến chị P. Vì vậy, chị P cho rằng nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn do anh T không minh bạch về tài sản là không đúng nên để tạo điều kiện cho vợ chồng hàn gắn tình cảm. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của chị P yêu cầu được ly hôn với anh T.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Phùng Thị Lan P và anh Phan Mai Vân Thanh T kết hôn vào năm 2013, có đăng ký kết hôn nên hôn nhân giữa anh chị là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận là vợ chồng. Trong quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc nhưng sau đó giữa vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nên chị P làm đơn khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với anh T.

[2] Về hôn nhân: Xét kháng cáo của chị P yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T với lý do quá trình chung sống, vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, bất đồng trong quan điểm sống thời gian kéo dài mâu thuẫn đã trầm trọng.

[3] Xét thấy, kháng cáo của chị P là có cơ sở chấp nhận. Bởi vì, mâu thuẫn giữa vợ chồng chị P và anh T đã kéo dài từ tháng 6/2016 đến nay. Tại phiên tòa, anh chị cũng thừa nhận đã được đại diện công ty nơi anh chị công tác giải thích, hòa giải, động viên nhiều lần, đã có thời gian dài để cả hai suy nghĩ hàn gắn đoàn tụ nhưng cả hai vẫn không giải tỏa được mâu thuẫn giữa hai bên. Anh T đã dọn ra ở riêng từ tháng 3/2017. Sau khi Tòa án cấp sơ thẩm xét xử không cho chị P được ly hôn với anh T nhưng chị P và anh T vẫn không hàn gắn lại được. Tại phiên tòa chị P xác định giữa anh chị không còn tình cảm nên không thể hàn gắn được. Điều này chứng tỏ hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 chấp nhận kháng cáo của chị P yêu cầu được ly hôn với anh T.

[4] Từ những phân tích trên xét lời trình bày của vị luật sư đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của chị P là có cơ sở nên chấp nhận lời đề nghị của Luật sư. Xét bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố L xét xử không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị P là không phù hợp. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự sửa Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[5] Về con chung và tài sản chung: Do Tòa án cấp sơ thẩm xét xử không cho ly hôn nên chưa giải quyết về con chung và tài sản chung. Vì vậy, cấp phúc thẩm cũng không xem xét giải quyết, nếu các đương sự có tranh chấp sẽ khởi kiện tại Tòa án cấp sơ thẩm để được giải quyết bằng một vụ án khác.

[6] Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh phát biểu về việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đều được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và phát biểu về đường lối giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử là không chấp nhận kháng cáo của chị P, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh là không có căn cứ để chấp nhận.

Do chị Phùng Thị Lan P được chấp nhận kháng cáo nên không phải nộp tiền án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 2 Điều 148; Khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

- Chấp nhận kháng cáo của chị Phùng Thị Lan P.

- Sửa Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 11/2017/HNGĐ-ST ngày 21 tháng 3 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố L.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Phùng Thị Lan P. Chị Phùng Thị Lan P được ly hôn với anh Phan Mai Vân Thanh T.

2. Về nuôi con chung, về chia tài sản: Do Tòa án cấp sơ thẩm chưa giải quyết nên cấp phúc thẩm cũng không xem xét giải quyết. Nếu các đương sự có tranh chấp sẽ khởi kiện để được giải quyết bằng một vụ án khác.

3. Về án phí:

- Chị Phùng Thị Lan P phải nộp 200.000đ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng trừ vào số tiền nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 08335 ngày 20/12/2017 là 200.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, chị P không phải nộp thêm.

- Chị P không phải nộp tiền án phí phúc thẩm.

- Hoàn trả cho chị P tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp là 300.000đ theo biên lai số 08280 ngày 31/3/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh ĐT;
- Phòng KTNV - THA TA Tỉnh;
- TAND thành phố L;
- Chi Cục THA DS thành phố L;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ VA, VT, TDS (Thương).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh

